TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THIỆU HÓA** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:04/2024/HS-ST
Ngày: 30 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thu
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Thu;
2. Ông Lê Dũng Tấn.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà*:** Bà Lê Thị Ngọc Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Trần Văn T**, sinh ngày 24/11/1997 tại: xã B, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn C, sinh năm 1961 và bà Trần Thị N, sinh năm 1966; Vợ: Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1998; con: chưa có con.

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/10/2023 đến ngày 23/10/2023 chuyển tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Trịnh Văn Th**, sinh ngày 10/5/1988 tại: xã B, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn G, xã B, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà Trịnh Thị T1, sinh năm 1957; Vợ: Nguyễn Thị L (đã chết); có 01 con, sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/10/2023 đến ngày 23/10/2023 chuyển tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trịnh Đình TR, sinh năm 1999; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Lam Đạt, xã Thiệu Vũ, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1990; (Vắng mặt).
Địa chỉ; Thôn Th Đ, xã B, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 17/10/2023, tại khu vực nghĩa địa thôn G, xã B, huyện Thiệu Hoá, Công an huyện Thiệu Hoá phát hiện và bắt quả tang Trịnh Văn Th sinh năm 1988 ở thôn G, xã B có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Trịnh Đình TR sinh năm 1999, ở thôn Lam Đạt, xã Thiệu Vũ. Quá trình bắt quả tang đã phát hiện thu giữ những đồ vật, tài liệu sau: 01 ống xi lanh đã qua sử dụng, bên trong có bám dính chất nghi ma tuý được bỏ vào trong phong bì niêm phong kí hiệu M; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Oppo màu đen, lắp 01 sim điên thoại số thuê bao là: 0349.017.101; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Oppo màu xanh đen, lắp 01 sim số thuê bao 0789.082.754; 01 xe máy nhãn hiệu Espero, biển kiểm soát 36AA-210.39, xe máy đã qua sử dụng; 01 đăng ký xe máy số 428644 mang tên Trịnh Văn Th; 01 ống xi lanh chưa qua sử dụng; 01 ống nước cất bằng nhựa màu trắng; 01 mảnh giấy có dòng kẻ màu trắng và số tiền: 1.060.000đ. (BL: 01-03).

Cùng ngày cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trịnh Văn Th phát hiện thu giữ: 02 mảnh giấy trắng có kẻ sọc ngang; 01 mảnh giấy bạc có vết cháy xém; 03 vỏ túi ni lông màu trắng có khóa zip; 01 túi ni lông màu trắng có khóa zip đựng một đoạn ống hút màu xanh sọc trắng được hàn kín hai đầu, bên trong ống hút đựng chất nghi ma túy (Túi ni lông này được bỏ trong phong bì niêm phong kí hiệu K). BL (16-19)

Trịnh Văn Th khai nhận đã hẹn Trịnh Đình TR ra khu vực nghĩa địa thôn G, tại đây Thực đưa gói ma túy cho Trọng và nhận 500.000đ tiền mặt bỏ vào túi quần trước bên phải rồi quay đi, còn Trọng đứng tại chỗ lấy 01 xi lanh đã chuẩn bị sẵn, pha nước cất và ma túy vào bên trong, khi đang sử dụng thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang. Nguồn gốc số ma túy mà Thực bán cho Trọng là do Trần Văn T sinh năm 1997 ở thôn A, xã B đưa cho Thực đi bán hộ. Cùng ngày Trần Văn T đã đến cơ quan Công an xin đầu thú về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình và giao nộp 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Vivo Y16, kiểu máy V2204, màu xanh đen, gắn 01 sim số thuê bao 0374.897.340. Tài khai nhận như sau: Ngày 14/10/2023 Tài lao động tự do tại xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên và đã mua gói ma túy heroin với giá 400.000đ của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ ở đâu. Sau đó Tài đem ma túy về nhà mình ở xã B chia nhỏ thành hai phần, một phần bỏ trong ống nhựa, một phần bỏ trong túi ni lông và bỏ luôn ống nhựa vào túi ni lông

đựng ma túy. Sáng ngày 17/10/2023, Tài đem ma túy đến nhà Thực với mục đích nếu có ai hỏi thì bán để kiếm lời. Trong khi Tài và Thực đang nói chuyện với nhau thì Trịnh Đình TR gọi điện thoại đến cho Thực, giới thiệu Trọng là bạn của Nguyễn Văn D sinh năm 1990 ở thôn Thành Đức, xã B và hỏi mua 500.000đ ma túy heroin. Thực trả lời: "Để hỏi xem đã" rồi nói với Tài đang đứng cạnh là có bạn thằng Tới hỏi mua 500.000đ ma túy, Tài nói lại với Thực: "Thì bán cho nó". Thực chuyển luôn điện thoại để Tài nói chuyện với Trọng, Tài nói với Trọng gặp Thực mà lấy ma túy. Thực hẹn Trọng đến khu vực nghĩa địa thôn G, xã B để giao nhận ma túy. Sau đó Tài lôi túi ni lông đựng ma túy trong người ra thì Thực lấy mảnh giấy đưa cho Tài đổ ma túy vào mảnh giấy gói lại. Tài nói nếu bán được thì cho Thực 100.000đ. Thực cầm gói ma túy một mình điều khiển xe máy đi đến khu vực đã hẹn giao ma túy cho Trọng còn Tài ở nhà Thực đã lấy một ít ma túy ra sử dụng rồi đem 03 vỏ túi ni lông màu trắng có khóa zip; 01 túi ni lông màu trắng có khóa zip màu trắng đựng một đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng được hành kín hai đầu bên trong chứa ma túy heroin để cất giấu trong lỗ viên gạch vỏ bờ tường nhà Thực.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn T, phát hiện thu giữ: 01 túi xách tay da màu nâu đã qua sử dụng; 01 quần vải màu ghi; 03 mảnh nhựa hình dạng ống hút, kích thước (1,2x0,5)cm, trong đó có 2 mảnh màu trắng hồng và 1 mảnh màu vàng đỏ; 01 cân tiểu ly màu trắng bạc; 14 ống hút nhựa gồm các loại: 08 ống hút nhựa màu xanh, 04 ống hút bằng nhựa màu tím, 02 ống hút nhựa màu cam; 03 máy lửa màu đỏ và xanh. (BL: 30-33)

Tại bản kết luận số 3851/KL-KYHS ngày 20/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận(BL:37-38):

Tìm thấy chất ma túy, loại: Morphine, Heroin bám dính bên trong xi lanh của phong bì niêm phong kí hiệu M gửi giám định.

Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong kí hiệu K gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,036g loại: Heroin.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Trần Văn T và Trịnh Văn Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS-TH ngày 26/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Trần Văn T và Trịnh Văn Th về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Thiệu Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Văn T.

Đề nghị xử phạt Trần Văn T từ 27 đến 30 tháng tù;

Đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trịnh Văn Th.

Đề nghị xử phạt Trịnh Văn Th từ 25 đến 28 tháng tù;

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của phong bì kí hiệu M, K và 01 bơm kim tiêm màu trắng đã qua sử dụng; 0,021 gam chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì kí hiệu K. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ kí ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Thiều Trần Hòa và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Oppo A16K kiểu máy CPH2349 màu xanh đen, đã qua sử dụng, gắn 01 sim số thuê bao 0789082754 của Trịnh Văn Th và 01 xe máy nhãn hiệu espero; biển kiểm soát 36AA-210.39, xe máy đã qua sử dụng của Trịnh Văn Th cùng 01 (Một) đăng ký xe máy số 428644 mang tên Trịnh Văn Th.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn T 01 (một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu VIVO kiểu máy V2204 màu xanh đen gắn 01 sim số 0374897340 của Trần Văn T;

Trả lại cho bị cáo Trịnh Văn Th số tiền 560.000 đ (Năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy gồm:

04 (Bốn) mảnh giấy gồm: 01 mảnh giấy có dòng kẻ màu trắng (Thu giữ khi bắt quả tang); 03 mảnh giấy thu được khi khám xét khẩn cấp tại nhà Trịnh Văn Th gồm: 01 mảnh giấy trắng có sọc kẻ ngang kích thước (5x3)cm, 01 mảnh giấy trắng có sọc kẻ ngang kích thước (3x2)cm, 01 mảnh giấy bạc có vết cháy xém;

02 (Hai) vỏ túi ni lông màu trắng có khóa zip gồm: 01 túi ni lông có kích thước (9x5,5)cm và 01 túi ni lông có kích thước (7x3)cm;

01 (Một) túi sách tay da màu nâu, đã qua sử dụng; 01 (Một) quần vải màu ghi;

03 (Ba) mảnh nhựa hình dạng ống hút, kích thước (1,2x0,5)cm, trong đó có 02 mảnh màu trắng hồng và 01 mảnh màu vàng đỏ;

01 (Một) cân tiểu ly màu trắng bạc;

14 (Mười bốn) ống hút nhựa các loại gồm: 08 (Tám) ống hút bằng nhựa màu xanh, 04 ống hút bằng nhựa màu tím, 02 ống hút bằng nhựa màu cam;

03 (Ba) máy lửa màu đỏ và xanh;

01 (Một) ống xi lanh chưa sử dụng;

01 (Một) vỏ ống nước cất bằng nhựa màu trắng.

Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trịnh Văn Th.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố, không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác; Khi nói lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Thực đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Tòa án xem xét đến vai trò, nhân thân và hoàn cảnh gia đình bị cáo. Vì vậy người bào chữa của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, vừa đảm bảo tính răn đe và nghiêm minh của pháp luật vừa đảm bảo chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự Việt Nam. Đồng thời người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi, chứng cứ xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T và Trịnh Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào 10 giờ ngày 17/10/2023 tại khu vực nghĩa địa thôn G, xã B, huyện Thiệu Hoá, Trịnh Văn Th đã có hành vi bán trái phép chất ma túy loại heroin, cho Trịnh Đình TR sinh năm 1999, ở thôn Lam Đạt, xã Thiệu Vũ. Thực đưa gói ma túy cho Trọng và nhận 500.000đ tiền mặt bỏ vào túi quần trước bên phải rồi quay đi, còn Trọng đứng tại chỗ lấy 01 xi lanh đã chuẩn bị

sẵn, pha nước cất và ma túy vào bên trong, khi đang sử dụng thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang. Cùng ngày Trần Văn T đã đến cơ quan Công an xin đầu thú về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình và giao nộp 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Vivo Y16, kiểu máy V2204, màu xanh đen, gắn 01 sim số thuê bao 0374.897.340. Trần Văn T khai nhận, ngày 14/10/2023 Tài lao động tự do tại xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên và đã mua gói ma túy heroin với giá 400.000đ của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ ở đâu. Sau đó Tài đem ma túy về nhà mình ở xã B chia nhỏ thành hai phần, một phần bỏ trong ống nhựa, một phần bỏ trong túi ni lông và bỏ luôn ống nhựa vào túi ni lông đựng ma túy. Sáng ngày 17/10/2023, Tài đem ma túy đến nhà Thực với mục đích nếu có ai hỏi thì bán để kiếm lời. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn xâm hại trực tiếp đến sức khỏe, giống nòi, nhân cách, đạo đức, lối sống con người, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời cùng thể hiện tính răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra bị cáo Tài sau khi biết bị cáo Thực bị bắt quả tang, bị cáo Tài đã đến công an đầu thú về hành vi phạm tội của mình, ngoài ra bị cáo Tài có bố và ông nội đều là người có công với cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo tốt trở về với gia đình, xã hội để trở thành một công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định *"Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản",* do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy, các bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định, bị cáo Thực thuộc hộ nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Toàn bộ chất ma túy còn lại là mẫu vật sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu xanh đen, dạng cảm ứng, đã qua sử dụng của Trịnh Văn Th. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận dùng điện thoại này để liên lạc mua bán ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu xe máy nhãn hiệu espero; biển kiểm soát 36AA-210.39 và 01 (Một) đăng ký xe máy số 428644 mang tên Trịnh Văn Th là tài sản của bị cáo Thực, bị cáo sử dụng để đi bán ma túy vì vậy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Đối với số tiền 500.000 đ (Năm trăm nghìn đồng) đây là tiền bị cáo có được từ việc bán ma túy. Vì vậy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Đối với số tiền 560.000đ (Năm trăm sáu mươi nghìn đồng) là tiền của bị cáo Thực do lao động mà có. Đây là tài sản của bị cáo Thực không liên quan đến việc phạm tội. Do đó cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y16, màu xanh đen, dạng cảm ứng gắn 01 sim số thuê bao 0374.897.340; của Trần Văn T, tại phiên tòa bị cáo khai bị cáo không dùng điện thoại vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy, Hội đồng xét xử xét thấy nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 (Một) túi sách tay da màu nâu, đã qua sử dụng và 01 (Một) quần vải màu ghi của bị cáo Trần Văn T, đây là tài sản của bị cáo. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo cho rằng giá trị sử dụng thấp, bị cáo không có nhu cầu được nhận lại túi sách và quần, bị cáo đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy.

Đối với 04 (Bốn) mảnh giấy gồm: 01 mảnh giấy có dòng kẻ màu trắng (Thu giữ khi bắt quả tang); 03 mảnh giấy thu được khi khám xét khẩn cấp tại nhà Trịnh Văn Th gồm: 01 mảnh giấy trắng có sọc kẻ ngang kích thước (5x3)cm, 01 mảnh giấy trắng có sọc kẻ ngang kích thước (3x2)cm, 01 mảnh giấy bạc có vết cháy xém; 02 (Hai) vỏ túi ni lông màu trắng có khóa zip gồm: 01 túi ni lông có kích thước (9x5,5)cm và 01 túi ni lông có kích thước (7x3)cm; 03 (Ba) mảnh nhựa hình dạng ống hút, kích thước (1,2x0,5)cm, trong đó có 02 mảnh màu trắng hồng và 01 mảnh màu vàng đỏ; 01 (Một) cân tiểu ly màu trắng bạc; 14 (Mười bốn) ống hút nhựa các loại gồm: 08 (Tám) ống hút bằng nhựa màu xanh, 04 ống hút bằng nhựa màu tím, 02 ống hút bằng nhựa màu cam; 03 (Ba) máy lửa màu đỏ và xanh; 01 (Một) ống xi lanh chưa sử dụng; 01 (Một) vỏ ống nước cất bằng nhựa màu trắng.

Đây là những vật không còn giá trị sử dụng, HĐXX xét thấy nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8]. Đối với Trịnh Đình TR là người nghiện ma túy, Trọng mua heroin với mục đích để sử dụng cho cá nhân. Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý hành chính đối với Trọng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Tài tại Hưng Yên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có cơ sở để xem xét xử lý

[9]. Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Trịnh Văn Th thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Văn T.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trịnh Văn Th.

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T, bị cáo Trịnh Văn Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt: Trần Văn T 27 (Hai bảy*)* tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ (Ngày 17/10/2023).

- Xử phạt: Trịnh Văn Th 26 (Hai sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ (Ngày 17/10/2023).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của phong bì kí hiệu M, K và 01 bơm kim tiêm màu trắng đã qua sử dụng; 0,021 gam chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì kí hiệu K. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ kí ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Thiều Trần Hòa và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá.

Tịch thu tiêu hủy: 04 (Bốn) mảnh giấy gồm: 01 mảnh giấy có dòng kẻ màu trắng (Thu giữ khi bắt quả tang); 03 mảnh giấy thu được khi khám xét khẩn cấp tại nhà Trịnh Văn Th gồm: 01 mảnh giấy trắng có sọc kẻ ngang kích thước (5x3)cm, 01 mảnh giấy trắng có sọc kẻ ngang kích thước (3x2)cm, 01 mảnh giấy bạc có vết cháy xém;

Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) vỏ túi ni lông màu trắng có khóa zip gồm: 01 túi ni lông có kích thước (9x5,5)cm và 01 túi ni lông có kích thước (7x3)cm;

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) túi sách tay da màu nâu, đã qua sử dụng; 01 (Một) quần vải màu ghi; 03 (Ba) mảnh nhựa hình dạng ống hút, kích thước (1,2x0,5)cm, trong đó có 02 mảnh màu trắng hồng và 01 mảnh màu vàng đỏ; 01 (Một) cân tiểu ly màu trắng bạc; 14 (Mười bốn) ống hút nhựa các loại gồm: 08 (Tám) ống hút bằng nhựa màu xanh, 04 ống hút bằng nhựa màu tím, 02 ống hút bằng nhựa màu cam; 03 (Ba) máy lửa màu đỏ và xanh; 01 (Một) ống xi lanh chưa sử dụng; 01 (Một) vỏ ống nước cất bằng nhựa màu trắng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu xanh đen, dạng cảm ứng, số imei 1: 866892053436674, số imei 2: 866892053436666 đã qua sử dụng, gắn 01 sim số thuê bao 0789.082.754; 01(Một) xe máy nhãn hiệu espero; biển kiểm soát 36AA-210.39, xe máy đã qua sử dụng và 01 (Một) đăng ký xe máy số 428644 mang tên Trịnh Văn Th.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có. Số tiền hiện đang quy trữ tại kho bạc Nhà nước huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa trong tài khoản số 3949.0.1054981 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn T 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y16, màu xanh đen, dạng cảm ứng, số imei 1: 865717060318485, số imei 2: 8657170603184936 đã qua sử dụng, gắn 01 sim số thuê bao 0374.897.340;

Trả lại cho bị cáo Trịnh Văn Th số tiền 560.000đ (Năm trăm sáu mươi nghìn đồng). Số tiền hiện đang quy trữ tại kho bạc Nhà nước huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa trong tài khoản số 3949.0.1054981 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa.

(Đặc điểm các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thiệu Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa ngày 18/12/2023).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 6, điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội,

Bị cáo Trần Văn T, phải chịu 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí HSST cho bị cáo Trịnh Văn Th.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a và 9 Luật thi

hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thiệu Hóa;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Thị Thu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**